

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 2021-2026 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031

PHẦN I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NHIỆM KỲ 2021-2026

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ 2021–2026 diễn ra trong bối cảnh đặc biệt: chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, thiên tai diễn biến phức tạp; đồng thời thực hiện chủ trương lớn của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Phường Trương Quang Trọng được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 trên cơ sở sáp nhập phường Trương Quang Trọng (cũ) và các xã Tịnh Ấn Tây, Tịnh Ấn Đông, Tịnh An. Sau sáp nhập phường Trương Quang Trọng có diện tích tự nhiên là 3.456,09 ha, với 26 tổ dân phố, 11.482 hộ, và 45.482 nhân khẩu. Phường có vị trí địa lý tiếp giáp như sau: Phía Đông giáp xã Tịnh Khê; phía Tây giáp xã Sơn Tịnh; phía Nam giáp phường Cẩm Thành và phường Nghĩa Lộ; phía Bắc giáp xã Thọ Phong.

Trong nhiệm kỳ 2021-2026, Đảng bộ, chính quyền Nhân dân 03 xã Tịnh Ấn Tây, Tịnh Ấn Đông, Tịnh An và phường Trương Quang Trọng (trước sáp nhập) và phường Trương Quang Trọng mới đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ của 04 xã, phường, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Để đạt được những thành tựu đó, phường Trương Quang Trọng có nhiều thuận lợi và khó khăn, cụ thể như sau:

1. Thuận lợi

Trước thời điểm hợp nhất, xã Tịnh Ấn Tây, Tịnh Ấn Đông, Tịnh An và phường Trương Quang Trọng cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Sau khi sáp nhập, phường Trương Quang Trọng đã thực hiện đồng bộ nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, đảm bảo an sinh xã hội. Đời sống của Nhân dân có nhiều cải thiện và nâng cao.

2. Khó khăn

Trước bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, khó khăn, thách thức, đặc biệt là đại dịch Covid-19, thiên tai lũ lụt đã ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân cũng như ảnh hưởng tới hoạt động của địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị; sự đồng thuận của Nhân dân; sự quyết tâm của xã Tịnh Ấn Tây, Tịnh Ấn Đông, Tịnh An và phường Trương Quang Trọng trước sắp xếp và phường Trương Quang Trọng sau khi sáp nhập đã tạo nền tảng vững chắc cho phường Trương Quang Trọng bước vào thời kỳ phát triển mới với những dấu ấn mới.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

UBND phường đã thực hiện quán triệt, chỉ đạo, triển khai nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của Thành phố với các hình thức phù hợp như tổ chức Hội nghị quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo, tuyên truyền đa dạng dưới nhiều hình thức,... gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

Các văn bản do UBND phường ban hành đều đúng thẩm quyền, thể thức hành chính theo quy định. Trong nhiệm kỳ 2021-2026, trước sáp nhập UBND 4 xã, phường đã ban hành khoản 21.600 văn bản trên tất cả các lĩnh vực để chỉ đạo, điều hành hoạt động ở địa phương. Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND phường đã ban hành 5.842 văn bản trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có 122 kế hoạch, 2.740 quyết định, 1.153 thông báo, 338 báo cáo, 1.359 Công văn và 130 văn bản các loại khác, đã góp phần đảm bảo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vận hành ổn định, thông suốt, phục vụ Nhân dân và tổ chức doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên Ủy ban nhân dân phường

- Trước sáp nhập:

Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên Ủy ban nhân dân phường đầu nhiệm kỳ 2021-2026 *(theo phụ lục đính kèm)*.

- Sau sáp nhập ngày 01/7/2025:

Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026 đã tổ chức kỳ họp thứ nhất. Thường trực HĐND phường đã ban hành Nghị quyết chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân phường, nhiệm kỳ 2021-2026 bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường, Ủy viên phụ trách quân sự và Ủy viên phụ trách công an. Tính đến ngày 30/12/2025, tổng số thành viên UBND phường là 07 thành viên, gồm: 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 04 Ủy viên UBND phường.

2. Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường

2.1. Các chức danh cán bộ, công chức cấp xã

a) Từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 7/2023

UBND xã Tịnh Ấn Tây, Tịnh Ấn Đông, Tịnh An và phường Trương

Quang Trọng trước sáp nhập không tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã mà bố trí các chức danh cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; theo đó, quy định gồm có 11 chức danh cán bộ cấp xã, 07 chức danh công chức cấp xã.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 về giao số lượng bố trí cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn của tỉnh Quảng Ngãi, theo đó cấp xã loại I không quá 22 người, cấp xã loại II không quá 20 người, cấp xã loại III không quá 18 người.

b) Từ tháng 8/2023 đến tháng 6/2025

Chính phủ ban hành Nghị quyết số 33/2023/NQ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2023), theo đó cán bộ cấp xã gồm 11 chức danh, công chức cấp xã gồm 06 chức danh.

Trên cơ sở đơn vị hành chính cấp xã, quy mô dân số, diện tích tự nhiên để tính số lượng công chức tăng thêm, HĐND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã như sau: Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2024 về giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. UBND thành phố ban hành Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc UBND thành phố năm 2025.

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao là 87 người (trong đó: Tịnh Ấn Tây: 21 người; Tịnh Ấn Đông: 21 người; Tịnh An: 20 người, phường Trương Quang Trọng: 25 người); số có mặt tính đến 30/6/2025 là 82 người (trong đó: Tịnh Ấn Tây: 19 người; Tịnh Ấn Đông: 21 người; Tịnh An: 20 người, phường Trương Quang Trọng: 22 người).

2.2. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND phường

Căn cứ quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường được tổ chức thành 03 phòng chuyên môn là: Văn phòng HĐND và UBND, phòng Kinh tế, Hạ Tầng và Đô thị, phòng Văn hóa - Xã hội.

Thực hiện Nghị quyết số 118/2025/NQ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và công dịch vụ công quốc gia, UBND phường đã thành lập Trung

tâm phục vụ hành chính công phường là tổ chức hành chính thuộc UBND phường.

Thực hiện Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các đơn vị nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện và thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc UBND cấp xã (mới). UBND phường đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 về việc thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Trương Quang Trọng.

Đến nay, các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường đã hoạt động đi vào nề nếp, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về quản lý nhà nước theo quy định.

Hội đồng nhân dân phường đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của HĐND, UBND phường và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn phường Trương Quang Trọng năm 2025. Theo đó, biên chế công chức phường được giao là 70 biên chế (trong đó có 03 biên chế quân sự). Số cán bộ, công chức, viên chức có mặt tại thời điểm 30/12/2025 là 63 biên chế.

II. Hoạt động của Ủy ban nhân dân phường

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Hàng năm, UBND phường xây dựng Chương trình làm việc năm với những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung, chỉ đạo và các công việc cụ thể phân đấu hoàn thành chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm kế hoạch.

UBND phường tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch, báo cáo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường và HĐND phường đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn phường. Đồng thời, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Các cuộc họp giao ban, thường kỳ, hàng tháng được đổi mới, những vấn đề trình bày tại cuộc họp đều được tóm tắt, trình bày ngắn gọn, dành nhiều thời gian để thảo luận, bàn bạc, thống nhất thực hiện.

Phương thức, lề lối làm việc của Ủy ban nhân dân phường từng bước được đổi mới thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành đảm bảo nhanh hơn, chính xác hơn và kịp thời hơn; đổi mới hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành theo đó chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn của địa phương, đơn vị; giảm hội họp không cần thiết; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc, các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu cho người dân, tổ chức.

2. Thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân

a) Giai đoạn từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2025

- UBND 04 xã, phường trước sắp xếp đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong đó Quy chế làm việc của UBND các xã, phường đã nêu đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của UBND xã, phường xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên. Quy chế làm việc đề cao trách nhiệm của người đứng đầu UBND, nêu rõ mối quan hệ giữa UBND với cấp uỷ, MTTQ, các đoàn thể cùng cấp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương.

b) Từ ngày 01/7/2025 đến nay

- Ngay sau ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường Trương Quang Trọng, nhiệm kỳ 2021-2026. Quy chế làm việc đã thể hiện rõ nguyên tắc làm việc của tập thể, cá nhân, tính dân chủ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Trong hoạt động, Ủy ban nhân dân phường luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND, của từng thành viên UBND. Mọi hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND, thành viên UBND tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, sự lãnh đạo của Đảng uỷ, sự giám sát của HĐND phường. Ủy ban nhân dân phường đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân phường

3.1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng giá trị sản phẩm (giá so sánh 2010) ước đạt 3.000 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân 2020 - 2025 đạt 7,55%, trong đó: Thương mại - dịch vụ tăng bình quân 8,07%; công nghiệp - xây dựng 8,25%, nông nghiệp 0,84%.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp - xây dựng và giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Cụ thể: năm 2020 tỷ trọng ngành dịch vụ chiếm 30,75%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 59,33%; nông nghiệp chiếm 9,92%, đến năm 2025: Dịch vụ chiếm 32,16%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 60,50%; nông nghiệp còn 7,34%.

- Tập trung đầu tư nhiều công trình chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, vận động Nhân dân tự nguyện tặng, cho quyền sử dụng đất và tài sản trên đất để xây dựng các dự án

công trình mới, mở rộng đường giao thông.

- Hạ tầng thương mại, dịch vụ có bước phát triển; Hoạt động các ngành dịch vụ về bưu chính, viễn thông, giáo dục và đào tạo, y tế, thể thao, giải trí phát triển mạnh. Dịch vụ ăn uống, vận tải, lưu trú phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19. Hoạt động của hệ thống chợ, cửa hàng, siêu thị duy trì tốt. Công tác quản lý thị trường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng được chú trọng.

- Nông nghiệp, lâm nghiệp tiếp tục đổi mới mô hình sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi có sự chuyển dịch tích cực. Diện tích gieo trồng đảm bảo.

- Công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn phường chặt chẽ, đảm bảo thu đúng, thu đủ kịp thời, khai thác tối đa nguồn thu; triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên. Công tác điều hành ngân sách nhà nước đảm bảo cân đối, chặt chẽ. Kết quả đạt được như sau:

- + Tổng thu ngân sách địa phương năm 2025 ước thực hiện 278,787/181,278 tỷ đồng đạt 154% dự toán giao (*trong đó bổ sung từ thành phố chuyển về 150,909 tỷ đồng*).

- + Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 215,848 tỷ đồng đạt 119% dự toán giao.

- **Về phát triển hạ tầng:**

- + Xây dựng hơn 200 tuyến đường giao thông thôn, hẻm phố với chiều dài gần 40 km; nâng cấp nhiều tuyến đường và vỉa hè các trục chính. Chủ động phối hợp triển khai đầu tư xây dựng các dự án lớn như: đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; đường Thạch Bích - Tịnh Phong, Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc, Khu dân cư Trần Văn Trà, Kè chống sạt lở Tịnh An - Tịnh Long....

- + Đã tập trung phát triển hệ thống cấp nước sạch cho Nhân dân các tuyến đường chính, đường hẻm. Chủ động phối hợp hoàn thiện các thủ tục để triển khai dự án Nghĩa trang nhân dân; phối hợp kêu gọi xây dựng cơ sở hỏa táng và Công viên Nghĩa trang Tịnh Ấn Đông với quy mô 120 ha. Đã đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động Chợ Hàng Rượu.

- + Hệ thống điện chiếu sáng, công viên, cây xanh công cộng, cơ sở vật chất trường học, trang thiết bị y tế và các thiết chế văn hóa thể thao tiếp tục được quan tâm đầu tư, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập, khám chữa bệnh, vui chơi giải trí của Nhân dân. Phối hợp triển khai dự án Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh tại Trụ sở UBND huyện Sơn Tịnh cũ do Ban dân dựng làm chủ đầu tư.

- + Phối hợp triển khai các bước lấy ý kiến Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho các dự án, công trình quan trọng, cũng như thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch đô thị phân khu tỷ lệ 1/2000; thực hiện quy hoạch xây dựng đường, xây dựng phương án đánh số nhà. Việc quản lý xây dựng được thực hiện một cách chặt chẽ, kịp thời cấp giấy phép xây dựng cho các hộ gia đình xin phép xây dựng nhà ở theo quy định.

3.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển toàn diện, chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn được nâng cao; tỷ lệ học sinh khá, giỏi, thi vào THPT đạt cao. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được nâng lên, tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn ở mức cao. Các chính sách an sinh giáo dục hỗ trợ cho giáo viên và học sinh được triển khai đồng bộ, phát huy hiệu quả thực tiễn.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt; công tác an toàn thực phẩm được triển khai nghiêm túc, tình hình dịch bệnh ổn định, kiểm soát tốt. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, duy trì giữ vững danh hiệu chuẩn Quốc gia về y tế.

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ của dân tộc và nhiệm vụ chính trị của địa phương; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn phường tạo sự phấn khởi, đáp ứng nhu cầu và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Hoạt động du lịch ngày một phát triển.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người nghèo, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, thúc đẩy bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội. Các phong trào “đền ơn đáp nghĩa - uống nước nhớ nguồn”, “ngày vì người nghèo” được triển khai sâu rộng, có chiều sâu. Tổ chức chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh đảm bảo đúng tiến độ yêu cầu. Đã thực hiện tốt việc vận động hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn. Chỉ đạo quyết liệt và hoàn thành chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn (*trong đó xây mới 02/02, sửa chữa 11/11 nhà*).

- Phối hợp thực hiện tốt việc tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ. Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm đạt nhiều kết quả tích cực, triển khai đầy đủ các chủ trương, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đã tạo việc làm cho 1.060 lao động. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tăng, có gần 96% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo quyết liệt. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được thực hiện tại Bộ phận một cửa các phường, xã; một số thủ tục bắt đầu được người dân thực hiện trực tuyến trên môi trường mạng. Ý thức, trách nhiệm, tác phong, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả, năm 2025 UBND phường Trương Quang Trọng đứng vị thứ 6/96 xã, phường.

3.3. Công tác Tư pháp, Thanh tra, Quốc phòng và an ninh

- Công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và phổ biến đến các cơ quan, đơn vị. Chất lượng thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được nâng cao, đảm bảo đúng quy định. Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm; Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Công tác quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm; xây dựng thể trận toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, xây dựng tốt vai trò của Tổ bảo vệ dân phố.

4. Mối quan hệ giữa UBND phường với Đảng ủy, HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Trong suốt nhiệm kỳ hoạt động, UBND phường đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ; tập trung giải quyết tốt các mối quan hệ với cấp trên, với cơ quan cùng cấp. UBND phường là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, là cơ quan tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND phường. UBND phường chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng bộ phường trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Quan hệ giữa UBND phường và HĐND, Ủy ban MTTQVN, các tổ chức chính trị xã hội phường thực hiện tốt theo quy chế phối hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, UBND phường phối hợp chặt chẽ với HĐND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường. UBND phường tham dự đầy đủ các cuộc họp liên tịch giữa Thường trực HĐND - Ủy ban MTTQVN để chuẩn bị các điều kiện cho kỳ họp HĐND phường; cùng với HĐND - UBMTTQVN phường chuẩn bị các điều kiện cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri, UBND phường đã tích cực chỉ đạo giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri. Các phiên họp UBND phường đều có sự tham gia của thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQVN phường. Tạo điều kiện để HĐND phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình ở địa phương theo quy định của pháp luật. Tăng cường mối quan hệ, phối hợp với Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị- xã hội trong việc vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân. Tạo điều kiện để Ủy ban MTTQVN phường thực hiện chức năng giám sát, xây dựng củng cố chính quyền. Tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động và tham gia xây dựng chính quyền nhằm tạo lên sức mạnh tổng hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhiệm kỳ 2021-2026, tình hình chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng,

quân sự địa phương được củng cố, tăng cường; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều bước phát triển mới. Chất lượng cải cách hành chính hằng năm nằm trong nhóm cao của thành phố, tỉnh; thu hút thêm được nhiều đầu tư vào địa bàn phường. Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội được đẩy mạnh. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, đảm bảo an sinh xã hội. Đời sống của Nhân dân có nhiều cải thiện và nâng cao.

- Từ 01/7/2025 thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường đã tạo được sự đồng thuận của cán bộ và Nhân dân. Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến rõ rệt, chất lượng đội ngũ được cải thiện.

2. Hạn chế

2.1. Về phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường

- Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế có mặt còn thiếu chủ động, việc huy động các nguồn lực đầu tư còn khó khăn, nhất là đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn những hạn chế nhất định, một số mô hình sản xuất, chăn nuôi hiệu quả chưa cao; ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao phát triển còn chậm.

- Kết cấu hạ tầng tuy được tập trung đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của địa phương; hệ thống thoát nước một số tuyến đường chưa đồng bộ; hệ thống cấp nước sạch chưa đảm bảo phục vụ người dân. Công tác kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng nghĩa trang còn khó khăn. Công tác quản lý trật tự đô thị, quản lý xây dựng, đất đai có mặt còn hạn chế; xây dựng trái phép vẫn tồn tại, chưa được phát hiện kịp thời và xử lý kiên quyết,...Nhiều khu đô thị, khu dân cư theo kế hoạch đầu tư công và các dự án có vốn ngoài ngân sách chậm triển khai thực hiện. Việc khắc phục các kết luận thanh tra về đất đai xây dựng còn nhiều khó khăn, việc giải quyết các vụ việc vi phạm trong quản lý đất đai, xây dựng còn nhiều tồn đọng, công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án trên địa bàn còn nhiều khó khăn. Tình trạng ô nhiễm môi trường còn bức xúc trong Nhân dân nhất là ở cụm công nghiệp làng nghề Tịnh Ấn Tây.

2.2. Về văn hóa, xã hội, con người

Quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin có mặt chưa toàn diện; thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao còn hạn chế. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, đội ngũ giáo viên còn thiếu so với quy định trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tình trạng vi phạm an toàn thực phẩm vẫn còn xảy ra. Hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng chưa được phát huy.

2.3. Về quốc phòng, an ninh

Việc xử lý thanh niên chống lệnh khám, lệnh gọi nhập ngũ chưa kiên quyết. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao.

Việc tự kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của một số cơ quan, đơn vị chưa mạnh mẽ. Tiến độ xử lý, giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh còn chậm so với quy định của pháp luật.

*** Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

- Nguyên nhân khách quan

Dịch bệnh Covid-19 bùng phát, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng toàn diện đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong nhiều năm. Ảnh hưởng của suy giảm kinh tế, giá xăng dầu, nguyên liệu biến động tăng,... gây ảnh hưởng tiêu cực đến tất cả các ngành, lĩnh vực.

Các văn bản pháp luật, quy định hướng dẫn về đất đai, xây dựng, công tác quy hoạch, quản lý đô thị có nhiều thay đổi, còn nội dung bất cập nên việc triển khai thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Nguyên nhân chủ quan

Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu quyết liệt, nhất là trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

Tinh thần, trách nhiệm, sự quyết tâm, quyết liệt, đổi mới của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự mạnh mẽ. Một bộ phận cán bộ, công chức còn tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, dùn dẩy trong thực thi công vụ.

Công tác phối hợp giữa địa phương với các ngành cấp trên có lúc chưa kịp thời. Quy trình thủ tục hành chính còn chồng chéo.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2026-2031

Nhiệm kỳ đến với bối cảnh chung đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, chắc chắn phường sẽ có những thời cơ, thuận lợi mới để khát vọng phát triển vươn lên. Song cũng có nhiều khó khăn, thách thức đặt ra; trong đó những khó khăn, hạn chế đã được chỉ ra của nhiệm kỳ qua. Tuy nhiên, tiềm năng lợi thế cho việc phát triển phường Trương Quang Trọng là khá lớn, nhất là khi các dự án trọng điểm của Tỉnh như: Thạch Bích - Tịnh Phong, Hoàng Sa - Dốc Sỏi được hoàn thành mở ra không gian phát triển rất lớn cho địa phương. Các khu vực có giá trị cảnh quan cao để thu hút các nhà đầu tư như Đảo Ngọc, khu vực dọc sông Trà Khúc, Núi Thiên Ấn... sẽ đem lại hiệu quả to lớn, lợi thế cho địa phương trong những năm đến.

Mục tiêu đến năm 2030, phường Trương Quang Trọng hoàn thành xây dựng kết cấu hạ tầng, hoàn thành các tiêu chí đô thị; Tập trung công tác giải phóng mặt bằng các dự án, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, chuyên đổi số. Phát huy tối đa nguồn lực văn hóa và con người; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; đẩy mạnh liên kết vùng, hợp tác đa chiều; đồng bộ phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Ủy ban nhân dân phường đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031 nhằm hoàn thiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra, cụ thể như sau:

I- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị; xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội; khai thác và phát huy tốt các nguồn lực; tích cực đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số để tập trung phát triển đồng bộ, toàn diện kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng đô thị, gắn với bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đảm bảo an sinh xã hội; giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm từ 9-10% trở lên, trong đó công nghiệp - xây dựng từ 9-10%; dịch vụ từ 10-11%; nông nghiệp từ 0,5-1%¹.

(2) Về cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng chiếm 61-62%; dịch vụ chiếm 33-34%; nông, lâm, thủy sản chiếm 4-4,5%².

(3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm: Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao.

2.2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(4) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 85 triệu đồng trở lên/người³.

(5) Giữ vững tỷ lệ trường học công lập (cấp mầm non đến THCS) đạt chuẩn quốc gia.

(6) Đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97% so với dân số.

(7) Phần đầu đến năm 2030, không còn hộ nghèo (theo quy định về chuẩn nghèo của Trung ương).

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường - đô thị

¹ Giai đoạn 2020-2025: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 7,55%; trong đó: Công nghiệp – xây dựng tăng từ 8,25%, Dịch vụ tăng từ tăng bình quân từ 8,07%, Nông nghiệp tăng bình quân từ 0,84%. Khả năng tăng trưởng kinh tế phần được xác lập với định hướng phát triển lĩnh vực xây dựng làm trọng tâm; dựa trên cơ sở dữ liệu các dự án đầu tư trên địa bàn.

² Giai đoạn 2020-2025: Về cơ cấu kinh tế công nghiệp – xây dựng chiếm 60,50%; dịch vụ chiếm 32,16%; nông, lâm, thủy sản chiếm 7,34%.

³ Giai đoạn 2020-2025 thu nhập bình quân đầu người của toàn phường là 70,13 triệu/người/năm (Trương Quang Trọng – 76,55 triệu; Tịnh An – 65,89 triệu; Tịnh Ân Đông – 60,11 triệu; Tịnh Ân Tây – 68,52 triệu); dự kiến đến năm 2030 tăng từ 25-30% so với năm 2025.

(8) Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 99%.

(9) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh là 100%. Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch khoảng 60% ở khu vực trung tâm và 30% đối với khu vực vùng ven⁴.

2.4. Về quốc phòng, an ninh

(10) Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao. Xây dựng phường vững mạnh về quốc phòng, phần đầu vững mạnh toàn diện.

(11) Hàng năm, có trên 80% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ ĐỘT PHÁ

1. 03 nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(2) Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, nhất là loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao.

(3) Thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng nếp sống văn minh đô thị và trật tự đô thị.

2. 02 nhiệm vụ đột phá

(1) Đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng nhất là hạ tầng, giao thông, đô thị, công nghệ phục vụ cho quá trình chuyển đổi số của phường.

(2) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và giải quyết công việc, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn.

III. VỀ THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

Tập trung quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Trương Quang Trọng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; đồng thời, triển khai nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quy định của các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng phường Trương Quang Trọng với các hình thức hiệu quả, phù hợp gắn với định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

Cụ thể hóa rõ các nhiệm vụ cần làm ngay và các nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình; rõ trách nhiệm thực hiện gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra.

⁴ Tính đến năm 2025: Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch là $2.592/11.857 = 21,86\%$. Đơn vị cung ứng dịch vụ nước sạch dự báo mở rộng mạng lưới cấp nước sạch trên địa bàn TQT 1-3%/năm.

IV. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp với trách nhiệm của tập thể, đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND và từng thành viên UBND phường. Mọi hoạt động đều tuân thủ theo các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND phường. Đảm bảo sự thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân địa phương.

2. Tăng cường ứng dụng thông tin, khoa học kỹ thuật công nghệ trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của bộ máy như: Hệ thống dịch vụ công quốc gia; Hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh; Hệ thống thông tin, báo cáo; Hệ thống văn bản điều hành,... Áp dụng các biện pháp quản lý, điều hành thông thoáng; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc.

3. Chú trọng đẩy mạnh phòng ngừa tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong kê khai tài sản thu nhập của người có trách nhiệm, quyền hạn,....

V. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền và chuẩn bị tốt cho công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo đúng luật định. Xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

2. Tập trung, tạo điều kiện phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hiện đại, chế biến thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng. Phấn đấu thực hiện chuyển đổi cơ cấu nội ngành, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, chất lượng cao, giá trị gia tăng. Ứng dụng mạnh khoa học công nghệ, chuyển đổi số từ khâu sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Ưu tiên phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao và phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với phát triển du lịch của phường.

3. Rà soát quy hoạch phân khu của phường, tạo điều kiện thuận lợi phát triển tiểu thủ công nghiệp theo hướng thân thiện môi trường, gắn với bảo tồn bản sắc địa phương. Phát triển mạng lưới chợ, siêu thị, cửa hàng tiện ích; khuyến khích đầu tư các loại hình dịch vụ y tế, văn hóa, khách sạn, trung tâm thương mại. Phối hợp bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa, gắn với quy hoạch tổng thể các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn, tạo không gian phát triển du lịch mới.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và đất đai. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, bảo vệ vững chắc tài nguyên và môi trường sinh thái của địa phương. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội đô thị còn thiếu.

5. Tăng cường công tác quản lý thuế; tập trung khai thác nguồn thu, giảm nợ đọng thuế. Thực hiện tốt các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư. Nâng

cao hiệu quả điều hành, quản lý, phân bổ chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện triệt để Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật phòng chống tham nhũng.

6. Tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo; chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, duy trì mức sinh hợp lý. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với Người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo và các chế độ chính sách theo quy định.

7. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ tết của dân tộc, các nhiệm vụ chính trị của địa phương và việc tổ chức sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị. Tiếp tục ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn phường.

8. Tập trung đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai đồng bộ chính quyền số gắn với cải thiện quy trình phục vụ tổ chức và công dân. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về thanh niên; tín ngưỡng, tôn giáo; các tổ chức hội; văn thư - lưu trữ.

9. Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng xây dựng các chương trình, kế hoạch và nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của UBND phường Trương Quang Trọng nhiệm kỳ 2021-2026 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 – 2031; Ủy ban nhân dân phường kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ; TT HĐND phường (B/cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các Phòng: KT, HT&ĐT, VH-XH phường;
- TT Cung ứng DVC phường;
- TT PVHCC phường;
- VPUB: C, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Ngọc Dung



PHỤ LỤC
SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG THÀNH VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN NHIỆM KỲ 2021-2026
(Kèm theo Báo cáo số **28**/BC-UBND ngày **23/01/2026** của UBND phường)

TT	Đơn vị	Chức danh	Số lượng					Tuổi			Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị			
			Tổng số	Nữ	Kiểm Bí thư	Kiểm Phó Bí thư	Tái cử	Dưới 35	Từ 35 - 50	Trên 50	Sơ cấp, chưa qua, đào tạo	Trung cấp, Cao đẳng	Đại học	Sau đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
I	Phường Trương Quang Trọng																	
1		Chủ tịch	1				1		1				1				1	
2		Phó Chủ tịch	2				2		1	1			2			2		
3		Ủy viên	2						2				2			2		
II	Xã Tịnh Ấn Tây																	
1		Chủ tịch	1							1			1				1	
2		Phó Chủ tịch	2				1		2				2			2		
3		Ủy viên	2						2				1			2		
III	Xã Tịnh Ấn Đông																	
1		Chủ tịch	1				1			1			1			1		
2		Phó Chủ tịch	2	1			1		1	1			2			2		
3		Ủy viên	2				1		2				2			2		
IV	Xã Tịnh An																	
1		Chủ tịch	1				1			1				1			1	
2		Phó Chủ tịch	2				1		1	1			2			2		
3		Ủy viên	2						2				2			2		